TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 76/2019/DS-ST
Ngày 13 – 6 – 2019
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Trọng Tâm.

2. Ông Huỳnh Hoàng Khởi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 127/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2019 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 334/2019/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lưu Thị H, sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh Lê Việt P, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường L, khóm C, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án và được bổ sung tại phiên tòa nguyên đơn chị Lưu Thị H trình bày: Vào ngày 18/12/2018 chị đang ở trong nhà, anh Lê Việt P ngang nhiên xông thẳng vào nhà giật cái ca bằng thủy tinh để trên bàn đánh vào đỉnh đầu của chị, bể cái ca và gây bầm tím vùng đầu, chị có đến bệnh viện để điều trị từ ngày 21/12/2018 đến ngày 04/01/2019 thì ra viện. Sau sự việc trên Công an phường Tân Thành có mời chị và anh P đến làm việc để hòa giải mâu thuẫn nhưng hòa giải không thành. Nay chị khởi kiện yêu cầu anh Lê Việt P bồi thường thiệt hại sức khỏe cho chị gồm các chi phí sau:

- Chi phí điều trị tại bệnh viện Quân – Dân y Cà Mau tổng số tiền 12.226.000 đồng.

- Tiền mất thu nhập của chị 13 ngày là 6.500.000 đồng (500.000đ/ngày).

Tổng cộng số tiền chị yêu cầu bồi thường là: 18.726.000 đồng. Chị xác định chị khởi kiện yêu cầu anh P có trách nhiệm bồi thường. Ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

- Tại biên bản hòa giải và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lê Việt P trình bày: Anh xác định vào ngày 18/12/2018 anh có cầm cái ca bằng mê ca hất

nước vào mặt chị H nên giữa anh và chị H, anh Ch (chồng chị H) có xảy ra xô xát, lúc xảy ra xô xát anh không nhớ có đánh cái ca vào đầu chị H hay không và được mọi người can ngăn, chị H cầm chai nước ngọt, đá mài dao, cây dao chọi ra làm anh bị thương tích trúng ở mặt, anh không đi điều trị. Sau sự việc thì Công an phường Tân Thành có tổ chức hòa giải nhưng không thành. Nay chị H yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, tiền mất thu nhập tổng số tiền 18.726.000 đồng anh không đồng ý. Vì các chi phí chị H trình bày là không hợp lý, chị H không nghĩ bán, không nằm viện để điều trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Lê Việt P đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa xét xử theo quy định nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 18.726.000 đồng, gồm các khoản chi phí: Tiền điều trị theo toa vé tại Bệnh viện Quân – Dân y Cà Mau; tiền mất thu nhập. Do trước đó vào ngày 18/12/2018 chị đang ở nhà thì anh P xông thẳng vào nhà dùng cái ca bằng thủy tinh để trên bàn đánh vào đầu chị gây thương tích, chị có đến bệnh viện để điều trị. Đối với bị đơn là anh Lê Việt P cũng thừa nhận anh có cầm cái ca hắc nước vào mặt chị H nên giữa anh và chị H, anh Chiến có xảy ra xô xát, lúc xảy ra xô xát anh không nhớ có đánh vào đầu chị H hay không và được mọi người can ngăn. Xét thấy, nguyên đơn và bị đơn đều xác định giữa hai bên có xảy ra xô xát đánh nhau, nguyên đơn có đến bệnh viện để điều trị và có toa vé thể hiện do đó có cơ sở xác định thiệt hại về sức khỏe là có xảy ra thực tế để làm căn cứ bồi thường.

[3] Vấn đề các đương sự tranh chấp là số tiền điều trị bệnh.

Nguyên đơn yêu cầu bồi thường tổng số tiền điều trị trong 13 ngày là 18.726.000 đồng, gồm: Tiền điều trị theo toa vé tại Bệnh viện Quân – Dân y Cà Mau. Bị đơn không đồng ý bồi thường vì cho rằng số tiền yêu cầu không hợp lý, chị H không nghĩ bán, không nằm viện điều trị. Hội đồng xét xử xét thấy: Sự việc xảy ra vào ngày 18/12/2018 và theo giấy ra viện của Bệnh viện thể hiện chị H nhập viện tại Bệnh viện Quân – Dân y ngày 21/12/2018 và ra viện vào ngày 04/01/2019 với diễn giải: Chấn động não do bị đánh nên có cơ sở xác định chị H điều trị tại bệnh viện 15 ngày. Tuy nhiên, quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chỉ yêu cầu 13 ngày điều trị vì có 02 ngày chị không vào viện và chỉ yêu cầu tiền điều trị theo toa vé và mất thu nhập trong 13 ngày, việc này có lợi cho bị đơn nên chấp nhận chỉ tính số ngày chị H điều trị 13 ngày là phù hợp. Đối với số tiền mất thu nhập, bản thân chị H xác định những ngày điều trị bệnh chị vẫn mua bán bình thường nhưng có giảm xúc thu nhập do có khi chị phải đi khám bệnh và tiền bao giường (04 giường). Tuy nhiên, xét yêu cầu của nguyên đơn có một số khoản chưa phù hợp theo quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự nên cần được điều chỉnh như sau:

- Tiền điều trị tại Bệnh viện Quân – Dân y Cà Mau theo toa vé: 5.476.428 đồng (Trong đó: 3.226.428 đồng tiền thuốc; 2.250.000 đồng tiền giường)

- Tiền mất thu nhập của người bệnh trong 13 ngày điều trị là: 13 ngày x 150.000đ/ngày = 1.950.000 đồng.

Tổng cộng hai khoản: 7.426.428 đồng.

[4] Xét về lỗi, việc bị đơn đánh nguyên đơn xuất phát từ mâu thuẫn trước ngày 18/12/2018 là việc chị H thừa nhận có đánh bà B (mẹ ruột anh P) từ đó giữa đôi bên có mâu thuẫn, ngày 18/12/2018 chị H điện thoại nói chuyện với người khác liên quan đến cha anh P nên mới xảy ra sự việc xô xát, vì vậy nguyên đơn cũng có lỗi một phần do đó mỗi bên phải tự gánh chịu một phần hậu quả theo tỷ lệ 7/3, chị H chịu 03 phần, anh P chịu 07 phần, cụ thể tiền điều trị 7.426.428 đồng, chị H chịu 2.227.928 đồng, anh P chịu 5.198.499 đồng.

Như vậy buộc bị đơn bồi thường cho nguyên đơn với tổng số tiền là: 5.198.499 đồng là phù hợp.

So với yêu cầu nguyên đơn không được chấp nhận số tiền là: 13.527.501 đồng.

[5] Đối với việc chị Lưu Thị H xác định không khởi kiện bà Nguyễn Thị Xuân B, chỉ khởi kiện và yêu cầu anh Lê Việt P bồi thường nên không đưa bà B tham gia tố tụng trong vụ án.

[6] Đối với anh Lương Minh Ch là người đến quán chị H để uống cà phê và chứng kiến sự việc, anh P xác định anh Ch có đánh nhưng anh không đi điều trị và không yêu cầu bồi thường, do đó không đưa anh Ch tham gia tố tụng.

[7] Chị Lưu Thị H không yêu cầu khoản tiền điều trị tại Bệnh viện Hoàn Mỹ nên Hội đồng xét xử không đề cặp giải quyết.

[8] Về án phí bị đơn phải chịu, nguyên đơn được miễn nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ vào Điều 12, Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn là anh Lê Việt P bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Lưu Thị H số tiền 5.198.499 đồng (Năm triệu một trăm chín mươi tám ngàn bốn trăm chín mươi chín đồng).

Kể từ ngày chị Lưu Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Việt P không thi hành xong khoản tiền trên, thì còn phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Không chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn bồi thường số tiền 13.527.501 đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm anh Lê Việt P phải chịu 300.000 đồng (Chưa nộp). Chị Lưu Thị H không phải nộp, ngày 10/4/2019 đã được miễn dự nộp theo quy định nên không đặt ra việc trả lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các diiêù 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Lê Thị Thu